**Mẫu số: 05/QĐ**

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN [1]  **TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  Số: .../QĐ-[2] | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  *[3], ngày…tháng…năm….* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc <miễn phần còn lại/toàn bộ>[4] tiền phạt vi phạm hành chính về[5] ....**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

…. [6] ….

*Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số .../2020/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;*

*Căn cứ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số....../QĐ-.... ngày.... tháng.....năm...... của[7]....;*

*Xét đơn đề nghị <miễn phần còn lại/toàn bộ>[4] tiền phạt vi phạm hành chính ngày .... tháng .... năm .... của ông(bà)/tổ chức[8] ............ được [9].............xác nhận.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**<Miễn phần còn lại/toàn bộ>[4] tiền phạt vi phạm hành chính theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số ....../QĐ-... ngày....tháng....năm .......của[7]............................................... ……………

1. Số tiền phạt mà ông (bà)/tổ chức: [8] ……………. được <miễn phần còn lại/toàn bộ>[4] là ..................... đồng.

(Bằng chữ)........................................................................................................

2. Lý do miễn tiền phạt: trường hợp của ông (bà)/tổ chức[8]……. thuộc    trường hợp[10] ......... được miễn tiền phạt theo quy định tại điểm.....khoản .... Điều      ….. Nghị định số ...../2020/NĐ-CP ngày.... tháng .... năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

**Điều 2.**Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.**Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) [11] …………. là cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

2. Gửi cho [12]................................................ để tổ chức thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 3;  - [9]…..;  - Lưu:.......... | **NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH[13]**  *(Ký tên và ghi rõ họ tên và đóng dấu)* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

[1] Ghi tên theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[2] Ghi chữ viết tắt tên cơ quan của người có thẩm quyền ban hành quyết định;

[3] Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[4] Ghi theo từng trường hợp cụ thể: Nếu miễn phần còn lại tiền phạt, thì ghi «miễn phần còn lại»; nếu miễn toàn bộ tiền phạt, thì ghi «miễn toàn bộ»;

[5] Ghi rõ vi phạm hành chính về lĩnh vực thuế hay hóa đơn;

[6] Ghi thẩm quyền ban hành quyết định xử phạt;

[7] Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

[8] Ghi rõ họ tên cá nhân, tên tổ chức vi phạm đề nghị miễn tiền phạt vi phạm hành chính;

[9] Ghi họ tên cơ quan, tổ chức đã thực hiện viện xác nhận;

[10] Ghi cụ thể trường hợp bất khả kháng theo quy định tại khoản 27 Điều 3 Luật quản lý thuế 2019 và văn bản hướng dẫn thi hành;

[11] Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm;

[12] Ghi họ tên, chức vụ, đơn vị người thi hành Quyết định; cơ quan, tổ chức có liên quan;

[13] Ghi chức danh của người ra quyết định;